TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 314/2021/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 09 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2021/TLST-HNGĐ Ngày 29 tháng 01 năm 2021 về việc "Tranh chấp Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: bà Phạm Ngọc L, sinh năm 1972

Hộ khẩu thường trú: A tổ B, khu phố C, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: ông Lâm Phương H, sinh năm 1972

Hộ khẩu thường trú: A Hồ Văn Tư, tổ B, khu phố C, phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Ngọc L và ông Lâm Phương H "theo Giấy chứng nhận kết hôn số 158, quyển số 01/2001 do Uỷ ban nhân dân phường Trường Thọ, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/12/2001 cho bà Phạm Ngọc L và ông Lâm Phương H".

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có con chung tên Lâm Gia Huy, sinh ngày 08/12/2002 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Phạm Ngọc L tự nguyện chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 58641 ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn tiền tạm ứng án phí 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng cho bà Phạm Ngọc L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014)".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Khắc Hưng